

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG ĐIỀN  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29-4-2021

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Hoàng Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Di.

2. Bà Nguyễn Thị Thủy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 431/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2021/QĐS-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 2001 (có mặt).

Hộ khẩu thường trú: Tổ 32/9/Ô3, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Nơi cư trú: Tổ 15, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

*Bị đơn:* Anh Vũ Minh K, sinh năm: 1999 (vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Số 59 đường N, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Tổ 21, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị D trình bày:*

Chị Nguyễn Thị D và anh Vũ Minh K tự nguyện chung sống với nhau có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 26-02-2019.

Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng được một thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong mọi việc bao gồm đời sống tình cảm vợ chồng, trách nhiệm vun đắp xây dựng hạnh phúc gia đình. Vợ chồng đã có một thời gian dài sống ly thân, nhưng vẫn không hàn gắn được tình cảm, đến nay nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến đỉnh điểm cuộc sống hôn nhân, không thể tiếp tục kéo dài thêm được nữa nên chị D yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị D yêu cầu được ly hôn với anh K.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Vũ Minh K đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

Theo kết quả xác minh, anh K đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng và đăng ký tạm trú tại địa chỉ tổ 32/9/Ô3, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, nhưng hiện nay anh K đang sinh sống tại tổ 21, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Anh K đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai, nhưng vắng mặt không có lý do; chị D giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

*Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Trong quá trình tố tụng nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận toàn bộ yêu cầu xin ly hôn của chị D đối với anh K. Về tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Theo đơn khởi kiện chị D yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn đối với anh K được xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh K tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo chị D sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong mọi việc bao gồm đời sống tình cảm, trách nhiệm vun đắp xây dựng hạnh phúc gia đình. Vợ chồng đã có một thời gian dài sống ly thân, nhưng vẫn không hàn gắn được tình cảm nên chị D xin được ly hôn với anh K. Trong quá trình tố tụng anh K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần để làm rõ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhưng vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của

nguyên đơn. Việc anh K cố tình vắng mặt cho thấy không có thiện chí hòa giải đoàn tụ mà bỏ mặc cho mâu thuẫn đến đâu thì đến. Theo kết quả xác minh thì hiện nay chị D và anh K mỗi người ở một nơi không còn chung sống với nhau đúng như chị D trình bày. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng là có thật, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình thì yêu cầu xin ly hôn của chị D là có cơ sở chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Không có nên không xem xét, giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị D là nguyên đơn nên phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 228, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 56, 57 và 58 của Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị D về việc “Ly hôn” đối với anh Vũ Minh K .

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D được ly hôn với anh Vũ Minh K.
- Về con chung: Không xem xét giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị D phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2020/0004252 ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- CCTHA dân sự huyện Long Điền;
- UBND thị trấn Long Hải, huyện Long Điền
- (số 45 ngày 26-02-2019;
- Lưu hồ sơ vụ án....

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Võ Hoàng Đức**